

Bản án số: 159/2020/HS-ST

Ngày: 15/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Duy Ngọc, ông Nguyễn Công Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2020/HSST, ngày 05/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2020/HSST-QĐ ngày 16/10/2020, Thông báo hoãn phiên tòa số 48/TB-TA ngày 27/10/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2020/HSST-QĐ ngày 25/11/2020, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 07/12/2020, đối với các bị cáo:

1. Đinh Ngọc Q, sinh năm 1992; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 8, thôn AG, xã S, huyện N, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đinh Ngọc Q1 và bà Nguyễn Thị B; Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ hai; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1995; Có 02 con đều sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 22 ngày 11/6/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hải Dương. Có mặt.

2. Hoàng Hữu A, sinh năm 1996; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn V, xã H1, huyện N, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hoàng Hữu P và bà Nguyễn Thị N1; Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 2000; Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Quyết định số 1478 ngày 11/7/2013, UBND huyện N áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 06 tháng. Chấp hành xong ngày 17/01/2014.

Quyết định số 171 ngày 30/10/2014, Công an huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nộp phạt ngày 30/10/2014.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 21 ngày 11/6/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hải Dương. Có mặt.

* **Bị hại:** Anh Lê Thế L, sinh năm 1993; Hiện cư trú tại: Thôn M, xã D, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

* **Người làm chứng:**

+ Anh Ngô Duy T, sinh năm 1998; Hiện cư trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Trần Văn M1, sinh năm 1989; Hiện cư trú tại: Thôn C, xã CH, huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đinh Thanh P2, sinh năm 1988; Hiện cư trú tại: Thôn C, xã CH, huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1993; Hiện cư trú tại: Thôn G, xã AT, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đào Công H2, sinh năm 1998; Hiện cư trú tại: Khu N1, phường Q2, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Vũ Đức T2, sinh năm 1990; Hiện cư trú tại: Số 02/37 QT, phường B1, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đinh Văn P1, sinh năm 1998; Hiện cư trú tại: Thôn C, xã CH, huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Hữu C2, sinh năm 1993; Hiện cư trú tại: xã H1, huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1992; Hiện cư trú tại: Thôn C, xã CH, huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Vũ Thanh H3, sinh năm 1996; Hiện cư trú tại: Khu dân cư V1, phường Q2, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn M2, sinh năm 1989; Hiện cư trú tại: Thôn CT, xã CH, huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1995; Hiện cư trú tại: Khu N1, phường Q2, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Xuất phát từ việc mâu thuẫn liên quan đến việc vay mượn tiền giữa anh Ngô Duy T anh Trần Văn M1 trú tại thôn C, xã CH, huyện N, tỉnh Hải Dương. Đến khoảng 18 giờ 30 phút 15/01/2020, anh T gọi điện thoại cho anh M hẹn gặp nhau ở khu đô thị NQ, phường Q2, thành phố H để nói chuyện về việc nợ tiền. Sau khi nhận được điện thoại của anh T, anh M đến khu vực cổng quán Karaoke KTV HTở khu T3, phường Q2, thành phố H gọi điện cho anh Vũ

Thanh P2 (là bạn ở cùng thôn với M) đề cùng đi giảng hòa nếu xảy ra đánh nhau. Do anh P2 không quen anh M nên gọi điện cho anh Nguyễn Văn C1, trú tại thôn G, xã AT, thành phố H (là bạn của anh T) để nhờ anh C1 nói chuyện với anh T. Anh C1 đồng ý rồi rủ thêm anh Đào Công H2 trú tại khu N1, phường Q2, thành phố H đi cùng. Sau khi gọi điện cho anh P2, anh M tiếp tục gọi điện thoại cho Đinh Ngọc Q (là em họ M) bảo Q lên khu vực quán Karaoke KTV HT gặp M có việc. Q đồng ý và rủ thêm Hoàng Hữu A và anh Nguyễn Hữu C2 trú tại xã H1, huyện N, tỉnh Hải Dương cùng đi rồi thuê xe taxi của anh Nguyễn Văn T3 trú tại thôn C, xã CH, huyện N, tỉnh Hải Dương để lên gặp anh M. Trước khi đi Q nhặt ở ven đường 03 chiếc gậy tre dài khoảng 01m, đường kính khoảng 05cm để vào trong cốp xe ô tô. Lúc này anh M đang đứng đợi tại cổng quán Karaoke KTV HT thì có anh Vũ Đức T2 ở 2/37 QT, phường B1, thành phố H (là bạn anh M, T) đi qua, được anh M kể chuyện mâu thuẫn với anh T nên anh T2 đồng ý đi cùng. Sau đó nhóm của anh C1 và Q đến thì gặp anh M, P2, T2 và khoảng 3-4 nam thanh niên đeo khẩu trang (chưa xác định rõ tên tuổi, địa chỉ và người gọi đến) anh M kể lại việc mâu thuẫn với anh T và bảo cả nhóm đi vào ngã ba đường Đại lộ trung tâm khu đô thị NQ cách mặt đường Quốc lộ 37 khu T3, phường Q2 khoảng 500m đợi nhóm anh T.

Về phía anh Ngô Duy T, sau khi hẹn anh M thì anh T gọi điện thoại rủ thêm anh Lê Thế L, anh Ngô M2 đều ở thôn M, xã D, huyện N và anh Vũ Thanh H3 trú tại khu V1, phường Q2, thành phố H (đều là bạn của anh T) để cùng đi nói chuyện với anh M. Anh L điều khiển xe ô tô màu trắng nhãn hiệu Kia Cerato biển số 34A – 256.06 chở cả nhóm đến khu đô thị NQ đồng thời gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn D1 trú tại khu N1, phường Q2, thành phố H (là bạn của anh M) nhờ anh D1 đến để giảng hòa với anh M. Anh D1 đồng ý.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi nhóm của anh T đến thì anh Đào Công H2 đi xe máy ra khu vực cổng khu đô thị gặp anh T để nói chuyện giảng hòa với anh T; anh T đồng ý và cùng đi vào gặp nhóm của anh M. Khi đến nơi, anh M và anh T đứng nói chuyện khoảng 05 phút thì xảy ra cãi nhau. Anh M đâm một phát vào mặt anh T, anh H3 và anh T xông vào đâm lại anh M nhưng anh L, anh H2, anh T2 can ngăn đẩy anh M ra. Lúc này, anh H3 lấy từ trong cốp xe ô tô của anh L một chiếc túi xách bằng vải đựng đồ sửa xe ô tô cầm ở tay và nói: “Chúng mày giỏi thích đánh nhau thì vào đây”, Hữu A và anh M chạy ra lấy mỗi người một con dao phóng lợn của hai nam thanh niên đeo khẩu trang đang cầm, Q lấy trong cốp xe ô tô của anh T3 một chiếc gậy tre còn anh T, anh H3 lấy trong cốp xe ô tô của anh L mỗi người một chiếc gậy bóng chày để đánh lại; tuy nhiên thấy nhóm của anh M đông hơn nên nhóm của anh T bỏ chạy ra hướng cổng khu đô thị. Hữu A đuổi theo anh H3 và dùng phần thân tuýp sắt của phóng lợn vụt một cái vào vùng lưng anh H3 gây trầy xước nhẹ. Nhóm của anh M đuổi theo nhóm của anh T được khoảng 10m thì dừng lại. Lúc này anh L lên xe ô tô vòng sang làn đường bên trái hướng từ trong ra ngoài cổng, đi được khoảng 10m thì gặp Q đang đứng ở lòng đường. Nghĩ L lái xe vào mình nên Q nhảy lên vỉa hè tránh đồng thời dùng gậy tre đập một cái trúng vào đuôi cá phía sau xe ô tô của anh L. Anh L dừng xe lại thì Hữu A và hai nam thanh niên đeo khẩu trang đi ra nên anh L lùi xe lại phía sau thì trúng vào chân trái Q làm Q bị ngã ra đường nhưng không bị

thương. Hữu A cầm phóng lộn chém một nhát vào cốp xe, anh L điều khiển xe về phía trước khoảng 02m thì hai nam thanh niên đeo khẩu trang (không xác định rõ tên tuổi, địa chỉ) chặn đầu xe và dùng phóng lộn, gây chém, đập nhiều nhát vào kính chắn gió phía trước, phía sau; kính bên ghế lái, thân xe; Hữu A tiếp tục chém một nhát vào gương chiếu hậu bên phải làm gương bị vỡ còn Q đập một cái vào mép kính bên phụ. Anh L tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy ra công khu đô thị thì nhóm của Hữu A bỏ ra về.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 364 ngày 12/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản – UBND tỉnh Hải Dương kết luận: Chi phí thay thế gương chiếu hậu, kính chắn gió, kính hậu, đèn hậu cốp bên lái, đuôi cá, kính cánh cửa sau bên lái và công, vật tư sửa chữa là 29.930.000 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).

Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô màu trắng nhãn hiệu Kia Cerato biển số 34A – 256.06 đăng ký mang tên anh Lê Thế L; Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương đã trả lại cho anh L. Các mảnh nhựa và gương vỡ thu giữ được hiện đang được gửi tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Hoàng Hữu A và Đinh Ngọc Q đã bồi thường chi phí thay thế, sửa chữa xe ô tô cho anh Lê Thế L. Anh L đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 109/CT-VKSTPHD, ngày 10/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đinh Ngọc Q và Hoàng Hữu A về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị bị hại là anh Lê Thế L xác định đã nhận lại chiếc xe, các bị cáo đã bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô nên không yêu cầu gì, xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Tòa án xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc Q và Hoàng Hữu A, phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Ngọc Q, Hoàng Hữu A mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 12/6/2020); Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy các mảnh nhựa, gương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Đinh Ngọc Q và Hoàng Hữu A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/01/2020 tại đường đại lộ trung tâm khu đô thị mới NQ thuộc phường Q2, thành phố H; Đinh Ngọc Q và Hoàng Hữu A cùng 02 đối tượng khác sử dụng gậy tre, dao phúng lòn đập, chém vào chiếc xe ô tô màu trắng nhãn hiệu Kia Cerato biển số 34A – 256.06 của anh Lê Thế L gây hư hỏng gương chiếu hậu, kính chắn gió, kính hậu, đèn hậu ốp bên lái, đuôi cá, kính cánh cửa sau bên lái. Giá trị tài sản bị thiệt hại là 29.930.000 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng)

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có khả năng làm hư hỏng tài sản của anh L nhưng vì bức tức khi cho rằng anh L lái xe va vào mình mà không nhìn nhận toàn diện sự việc trong bối cảnh thực tế nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Việc các bị cáo cố ý làm hư hỏng tài sản của anh L với giá trị thiệt hại theo kết luận của Hội đồng định giá là 29.930.000 đồng là vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tính chất đồng phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi mang tính chất bột phát không có sự bàn bạc, thống nhất với nhau từ trước. Khi thấy Q đập xe anh L, Hữu A đã tiếp nhận ý chí và cùng tham gia đập xe của anh L, do vậy chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, xác định được bị cáo Hữu A, Q và hai thanh niên đeo khẩu trang cùng tham gia thực hiện hành vi. Sự việc xảy ra nhanh, bản thân anh L là người bị thiệt hại và hai bị cáo cũng như những người làm chứng đều không xác định được hai thanh niên đeo khẩu trang là ai do vậy các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm chung và ngang nhau đối với những hư hỏng cho xe của anh L do hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Ngọc Q chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo Hoàng Hữu A chưa có tiền án, năm 2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, ngày 17/01/2014 chấp hành xong quyết định. Năm 2014, bị Công an huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Hữu A đã nộp phạt ngày 30/10/2014, nên không xác định là tiền sự đối với bị cáo. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, hai bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh L nên đều được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô màu trắng nhãn hiệu Kia Cerato biển số 34A – 256.06 đăng ký mang tên anh Lê Thế L; Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương đã trả lại cho anh L. Các hung khí để các bị cáo thực hiện hành vi hiện không thu giữ được do vậy không phải xem xét xử lý. Đối với các mảnh nhựa, gương bị rạn vỡ không sử dụng được cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Hoàng Hữu A và Đinh Ngọc Q đã bồi thường chi phí thay thế, sửa chữa xe ô tô cho anh Lê Thế L. Anh L đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác do vậy không phải xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về vấn đề khác: Đối với Hoàng Hữu A có hành vi dùng phần thân dao phóng lộn bằng tuýp sắt vọt vào lưng anh Vũ Thanh H3 gây trầy xước da, quá trình điều tra anh H3 từ chối giám định và không yêu cầu khởi tố nên Công an TP. Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hữu A; Đối với Trần Văn M1, Ngô Duy T, Vũ Thanh H3 có hành vi dùng chân tay đánh nhau nhưng không gây thương tích, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp; Đối với hai nam thanh niên đeo khẩu trang có hành vi đập xe ô tô cùng với Q, Hữu A nhưng quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cũng như ai là người gọi đến nên chưa có căn cứ xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc Q và Hoàng Hữu A phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc Q 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 12/6/2020).

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu A 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 12/6/2020).

3. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy:

- 02 mảnh nhựa màu trắng, một mặt có ký hiệu “YD-CAR#2SCALP (LAMP).

- 02 mảnh nhựa màu đen, kích thước 28cmx14cm, một mặt có ký hiệu “HCOVER”.

- 01 mảnh nhựa, màu đen kích thước 18cmx12cm, một mặt có ký hiệu “YD-CAR G/HOLDEL LH>PP<”.

- 01 mảnh nhựa, màu đen kích thước 18cmx12cm, một mặt có ký hiệu “YD-CAR G/HOLDEL LH>PP<”, một mặt có gắn gương chiếu đã bị rạn vỡ.

- 01 gương chiếu kích thước 18cmx12cm, đã bị rạn vỡ, trên gương có gắn 01 gương cầu lồi, đường kính 05cm, phía sau gương ký hiệu “YD-LH”.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 28/8/2020).

4. Về án phí: Buộc Đinh Ngọc Q và Hoàng Hữu A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan